

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 415/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị V – sinh năm 19....

Địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Đặng Văn H – sinh năm 19.....

Địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị V và ông Đặng Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà V, ông H khai có 03 con chung tên Đặng Chí P, sinh ngày 22/12/2006; Đặng Chí K, sinh ngày 17/8/2010 và Đặng Chí Kh, sinh ngày 26/11/2012.

Sau khi ly hôn bà V đồng ý giao 03 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà V không cấp dưỡng nuôi 03 con.

Bà Lê Thị V và ông Đặng Văn H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Bà Lê Thị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Ông bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị V tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ngày 26/7/2017 bà V đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0013650 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết nay chuyển sang thành án phí 150.000 đồng và sung công quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho bà V.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Hà Thị Ái Quyên